

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

NGUYỄN THỊ NHUNG

**THÉ GIỚI NGHỆ THUẬT VĂN XUÔI
LÊ VĂN THẢO**

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam

Mã số: 60.22.34

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ
KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

Đà Nẵng, năm 2014

Công trình được hoàn thành tại
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Người hướng dẫn khoa học: **TS. BÙI THANH TRUYỀN**

Phản biện 1: **TS. LÊ THỊ HƯỜNG**

Phản biện 2: **TS. CAO THỊ XUÂN PHƯỢNG**

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp thạc sỹ Khoa học Xã hội và Nhân văn họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 8 tháng 6 năm 2014

Có thể tìm luận văn tại:

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

1.1. Lê Văn Thảo tên thật là Dương Ngọc Huy. Ông sinh ngày 01/10/1939 tại Long An, lớn lên ở An Giang và học Đại học Khoa học Tự nhiên tại Sài Gòn. Năm 2012, Lê Văn Thảo là nhà văn Nam Bộ thứ ba (sau Nguyễn Quang Sáng và Anh Đức) vinh dự được nhận giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật.

1.2. Thế giới nghệ thuật là một khái niệm chỉ tính chỉnh thể trong sáng tác và kết quả hoạt động nghệ thuật của nhà văn. Khám phá thế giới nghệ thuật của một tác giả cho thấy cái nhìn bao quát, toàn diện về quá trình sáng tạo, quan niệm nghệ thuật và những đặc sắc trong thi pháp của người nghệ sĩ. Tiếp cận văn xuôi Lê Văn Thảo từ góc độ một chỉnh thể nghệ thuật với những quy luật vận động nội tại sẽ giúp người nghiên cứu tìm hiểu cấu trúc lôgic bên trong, sự kết hợp hài hoà, biện chứng giữa nội dung và hình thức, góp phần tạo nên nét độc đáo trong sáng tác của nhà văn này.

1.3. Cho đến nay, chưa có công trình nghiên cứu nào về văn xuôi của nhà văn Nam Bộ này một cách toàn diện, có hệ thống.

Xuất phát từ những lí do trên và từ lòng say mê, yêu thích những sáng tác của Lê Văn Thảo, với mong muốn góp phần khẳng định vị trí cây bút văn xuôi này cũng như giúp người đọc có cái nhìn bao quát và toàn diện những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của một nhà văn mang đậm sắc màu Nam Bộ, người viết chọn đề tài *Thế giới nghệ thuật văn xuôi Lê Văn Thảo*.

2. Lịch sử nghiên cứu

2.1. Những bài viết về cuộc đời và văn nghiệp Lê Văn Thảo

“Lê Văn Thảo là nhà văn của xứ sở Nam Bộ”. Ông đã dành cả cuộc đời để viết về miền Nam, về vùng đất chứa chan tình người.

Hơn 40 năm cầm bút, nhà văn đã cho ra đời 18 đầu sách. Trong bài *Nhà văn Lê Văn Thảo, hành trình sáng tạo bền bỉ*, Phan Hoàng đã không quá lời khi nhận định: “Là cây bút luôn tỏ ra sung sức, đều tay, ở thời điểm nào, thời chiến lẫn thời bình, Lê Văn Thảo cũng cho ra đời những tác phẩm mới”.

Lê Văn Thảo được độc giả biết đến nhiều nhất khoảng hơn hai mươi năm trở lại đây. Có lẽ, đó cũng chính là lúc nhà văn có những trải nghiệm nhất định của cuộc đời, được chuẩn bị kỹ lưỡng, thâm trầm và tinh tế khiến cho mỗi truyện ngắn của ông đều trùng khít với những điều nó chuyên chở.

2.2. Những nhận định về thể giới nghệ thuật văn xuôi Lê Văn Thảo

Nhà văn Lê Văn Thảo không có sở trường tạo ra sự bất ngờ hay sừng sốt trên mỗi trang viết. Tài của ông là ở cách thông thả, từ tốn kể những câu chuyện như không có đầu cuối.

Lý Lan với bài *Những người có duyên với Lê Văn Thảo* trên Báo Văn nghệ số 128 đã nhận ra: “Những nhân vật mà Lê Văn Thảo am hiểu và chắc tay nhất khi viết về họ là những người lính thời chiến tranh, như anh, và những người nông dân...”.

Huỳnh Như Phương với bài viết: *Truyện ngắn Lê Văn Thảo: cái lạ, cái nhạt và cái thật* đã có những nhận xét thật tinh tế về ngôi bút Nam Bộ này. “Lê Văn Thảo không thuộc loại nghệ sĩ bay bướm với những nét vẽ xuất thần. Một thể mạnh của ông là sự chạm khắc tỉ mỉ, tinh vi những tính cách giống như những hình tượng đắp nổi trên những bức phù điêu bằng kim loại”.

Bài viết *Lê Văn Thảo: Nhà văn của xứ sở Nam Bộ* đăng trên Báo Văn nghệ, số 207, (21/06/2012), Lê Tiến Dũng đã khẳng định: “Những người Nam Bộ hiện lên trong tác phẩm của ông làm đủ

ngành nghề, từ người chân lấm tay bùn với ruộng đồng đến những người tiểu thương buôn bán nhỏ...”. Nhưng ở các nhân vật đều có tấm lòng đáng trân trọng. “Họ đã sống và làm việc bằng tấm lòng trung thực và lương thiện đến mức đáng yêu”.

Những bài viết, công trình nêu trên đều có những nhận xét, đánh giá chân thực, đúng đắn về văn xuôi Lê Văn Thảo, mở ra những gợi ý hết sức quý báu cho những người tiếp tục nghiên cứu về nhà văn này. Chọn hướng tiếp cận bao quát và có hệ thống những giá trị văn xuôi của tác giả *Cơn giông* để có thể đánh giá đúng văn lực của nhà văn cũng như khẳng định tên tuổi, vị trí của Lê Văn Thảo trong nền văn học nước nhà chính là chủ trương và mục đích của chúng tôi khi tiến hành đề tài này.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đề tài tập trung khảo sát, đánh giá một số phương diện cơ bản nhất của thế giới nghệ thuật trong văn xuôi Lê Văn Thảo như: Kiểu nhân vật trung tâm và không gian nghệ thuật; cốt truyện và ngôn từ trong truyện ngắn và tiểu thuyết Lê Văn Thảo.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Nghiên cứu thế giới nghệ thuật của Lê Văn Thảo thể hiện tập trung trong: *Tuyển tập Lê Văn Thảo*, Nxb Văn học, 2006.

4. Phương pháp nghiên cứu

4.1. Phương pháp phân tích, tổng hợp

4.2. Phương pháp so sánh, đối chiếu

4.3. Phương pháp thống kê, phân loại

4.4. Phương pháp chọn mẫu

5. Đóng góp của luận văn

Tiếp cận sáng tác Lê Văn Thảo, luận văn đã đưa ra một cái nhìn bao quát, có hệ thống về hành trình sáng tạo và những đặc điểm trong truyện ngắn và tiểu thuyết của nhà văn này. Đây cũng là cơ sở để giúp chúng tôi có thể đánh giá sự nghiệp văn học và đóng góp của ông cho Văn học Việt Nam hiện đại một cách khách quan, công tâm nhất. Với độc giả, luận văn cũng sẽ là tài liệu bổ ích để hiểu thêm về tác giả *Con giông*, về mảnh đất và con người Nam Bộ.

6. BỐ CỤC LUẬN VĂN

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận và Tài liệu tham khảo, Nội dung của luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Hành trình sáng tạo và quan niệm nghệ thuật của Lê Văn Thảo.

Chương 2: Nhân vật và không gian nghệ thuật trong văn xuôi Lê Văn Thảo.

Chương 3: Cốt truyện và ngôn từ trong văn xuôi Lê Văn Thảo.

CHƯƠNG 1

HÀNH TRÌNH SÁNG TẠO

VÀ QUAN NIỆM NGHỆ THUẬT CỦA LÊ VĂN THẢO

1.1. HÀNH TRÌNH SÁNG TẠO CỦA LÊ VĂN THẢO

1.1.1. Từ nhà văn chuyên viết về “những cảnh đời nhà binh”...

Nhà văn của xứ sở Nam Bộ, Người không chịu già, Người kể chuyện xuyên thời gian... là những cách nói thể hiện tình cảm yêu quý và trân trọng của độc giả dành tặng cho nhà văn Lê Văn Thảo. Ông là một trong những gương mặt điển hình của thế hệ sinh viên Sài Gòn lên rừng tham gia kháng chiến.

Chính những ngày đói khổ, thiếu thốn đã tạo cơ duyên để nhà văn có nguồn chất liệu vô biên mà mãi sau này vẫn còn là cảm hứng chủ đạo trong nhiều sáng tác của ông. Hầu hết các truyện ngắn đều viết về cuộc sống của những chiến sĩ và đồng bào Nam Bộ trong chiến tranh chống Mỹ.

Không chỉ trực tiếp phản ánh hiện thực tàn khốc của chiến tranh, tác giả còn hướng ngòi bút vào việc ca ngợi những con người hậu phương giàu niềm tin và nghị lực. Họ đã cống hiến hết mình để chung tay xây dựng cuộc sống mới, góp phần chi viện cho tiền tuyến.

Viết về *những cảnh đời nhà binh*, văn Lê Văn Thảo tinh khôi, sáng sủa và chất chứa tâm tình bởi con người, tình đời dù trải qua chiến tranh vẫn không hề bị chai sạn. Điều ấy được thể hiện rõ nhất trong hai tiểu thuyết *Con đường xuyên rừng* (1995), *Một ngày và một đời* (1997).

Đã từng lăn lộn trong những năm tháng khói lửa chiến tranh khốc liệt nhất, nên với Vội Lê Văn Thảo, viết về chiến tranh là *trách nhiệm và sự nghiệp*. Mỗi tác phẩm đều ít nhiều vang lên điều nhà văn luôn trăn trở, ray rứt. Đứng cắt đứt nhịp cầu liên lạc giữa cuộc sống hôm nay với những hy sinh gian khổ hôm qua. Tiếng nói tích cực, đầy tinh thần trách nhiệm và tính nhân văn ấy bắt nguồn từ sự thấu cảm những nỗi đau, sự mất mát, hy sinh của đồng chí, đồng đội trong những năm tháng chiến tranh gian khổ của nhà văn.

1.1.2. ... Đến nhà văn của “những cảnh đời tu”

Nếu theo dõi con đường văn chương của Lê Văn Thảo, người đọc sẽ dễ dàng nhận thấy ông có sự đổi thay trong ý thức sáng tạo bắt đầu từ truyện ngắn *Làng lở* (1991). Những tác phẩm viết trong thời bình, khi đã có độ lùi thời gian, là những sáng tác thành công

nhất của nhà văn. Ông viết về những mảnh đời bất hạnh, về những mệnh kiếp long đong. Ông huy động mọi cảm quan để thao thiết đời theo *những số phận lặng lẽ*.

Với niềm tin mãnh liệt vào vẻ đẹp ở bản chất lương thiện của con người, các sáng tác của Lê Văn Thảo đã chinh phục được một bộ phận độc giả nhất định trong nhiều năm qua.

Lê Văn Thảo sinh ra và lớn lên nhiều năm ở thành phố, nhưng nhà văn vẫn *thấy máu quê mùa như có trong tôi từ nhiều kiếp trước* nên luôn gắn bó và yêu thương với chốn sông nước, với những con người lem luốc, đói nghèo.

Chúng tôi xin mượn nhận xét của Nguyễn Trọng Tín trong bài viết: *Lê Văn Thảo - Người không chịu già* để nhận định cho hành trình sáng tạo của nhà văn: “Cái nền học vấn cộng với bề dày trong văn hóa truyền thống gia đình là chỗ dựa quan trọng để ông đi đường dài với văn chương, nó như một nguồn nam châm đủ lực để hút lấy những bụi quặng trên đường đời mà chế tác ra những sản phẩm của riêng ông mỗi ngày một tinh xảo và lấp lánh”.

1.2. Quan niệm nghệ thuật của Lê Văn Thảo

1.2.1. Quan niệm về con người và cuộc đời

Con người trong chiến tranh được Lê Văn Thảo nhìn ở góc độ đời thường bên cạnh vẻ đẹp của sự anh dũng, hào hùng. Hình ảnh những người chiến sĩ, tình đồng đội, đồng chí... trong hồi ức trở đi trở lại trong nhiều tác phẩm với cái nhìn sâu sắc và nhân bản. Ông quan niệm: “Viết về chiến tranh cách mạng là trách nhiệm và sự nghiệp của người cầm bút”.

Nhân vật trong mỗi tác phẩm của Lê Văn Thảo là những con người dù *cơ hàn thua thiệt nhưng vẫn kiên trì giữ cái thiện*, đề cao cái tâm, ứng xử bằng tấm lòng, có đời sống tâm linh phong phú.

Lê Văn Thảo luôn có ý thức tìm tòi, phát hiện và *đánh thức cái thiện* trong tâm hồn con người như nhân vật ông Tư Quới, kếp Hoàng Dương, Tám Thanh, ông Hai, Bường... Nhà văn muốn thông qua văn học để khuấy động lên một cuộc sống khác mà nhân vật của ông, dù cơ cực, thua thiệt nhưng luôn hướng thiện để khỏa đi cái ác đang lẩn vào đời sống.

Bên cạnh đó, Lê Văn Thảo còn thâm nhập vào cõi tâm linh bí ẩn để khám phá chiều sâu tâm hồn con người. Điều đó được thể hiện qua nhiều tác phẩm như *Một ngày và một đời*, *Cây Bonsai lùn kiêu hãnh*, *Con mèo...*

Nhìn chung, con người trong văn xuôi của Lê Văn Thảo là hiện thân của vẻ đẹp giản dị. Họ đẹp trong nhân cách, lối sống và hành động. Các nhân vật ấy không bị đẩy lên đài cao lí tưởng, họ đứng giữa đời thường với những nỗi đau khó lòng xoa dịu, những nỗi niềm khó có thể sẻ chia và số phận của họ khiến người đọc không khỏi động niệm trắc ẩn.

1.2.2. Quan niệm về văn chương và trách nhiệm nghệ sĩ

Quan niệm của Lê Văn Thảo về văn học là một thực tế đã được nghiệm sinh qua hành trình sáng tạo với những tìm tòi, nghiền ngẫm và những tri thức mà ông tiếp nhận được từ phát ngôn cũng như thực tiễn sáng tác của nhiều nhà văn đi trước.

Đối với Lê Văn Thảo, *văn chương là cả cuộc đời*. Tình yêu thương giữa con người với con người là yếu tố nền tảng trong quan niệm sáng tác của ông. Cảm hứng chủ đạo trong các tác phẩm là sự quan tâm đối với cái thiện, cái đẹp. Nó chi phối nhà văn trong toàn bộ quá trình sáng tạo nghệ thuật, từ nội dung đến hình thức, từ nhân vật đến giọng điệu, cảm xúc...

Theo Lê Văn Thảo, nghề văn là một nghề cao quý, đòi hỏi nhà văn phải bỏ nhiều tâm sức để có được những con chữ chất lọc từ tâm can mình. Đó chính là quá trình khai thác những “vía quặng” cuộc sống đã kết tinh trong bản thân người cầm bút. Ông rất tự hào vì mỗi tác phẩm ra đời đều được mình “rút ruột viết ra, thật sự từ trong tim óc, coi lao động nghề văn cũng lao tâm khổ tứ như mọi nghề khác”. Ông chỉ viết những gì mình thực sự am hiểu, tin yêu và viết hết lòng.

Chân thật và giản dị là yếu tố đầu tiên trong quan niệm văn chương của Lê Văn Thảo. Bên cạnh tính chân thật, sự tinh táo trong cách nghĩ, cách viết cũng là điều nhà văn lưu tâm.

Lê Văn Thảo cho rằng *người viết văn xuôi cần phải bình tĩnh*. Bình tĩnh trải nghiệm, bình tĩnh để hiểu và cảm hết những điều đang diễn ra, có thể đưa vào tác phẩm những điều mới mẻ, có ý nghĩa, thú vị mà người khác không nhận ra.

Lê Văn Thảo là người có ý thức về sứ mệnh của người cầm bút. Với ông, văn chương đâu cần tính tới tuổi tác, tuổi đời cũng như tuổi nghề. Điều quan trọng là cứ nỗ lực viết.

Tiểu kết

Sáng tác trong tâm thức hết mình và tự tin, trên nền tảng của một người có vốn văn hóa, có truyền thống yêu nước và truyền thống cách mạng, các tác phẩm của Lê Văn Thảo đã chiếm được cảm tình của một bộ phận không nhỏ công chúng văn học Việt. Đây là một yếu tính để “văn ông có dấu ấn riêng, không lẫn vào người khác”. Kí ức nguyên vẹn về “những cảnh đời nhà binh” đến những câu chuyện nhỏ nhỏ về đất và người Nam Bộ là vẻ đẹp của biết bao giá trị nhân văn, là suy nghĩ, trăn trở của ông trong cuộc sống. Chúng cứ nhẹ nhàng đến với người đọc thật dung dị, tự nhiên mà sâu sắc, thấm thía ân tình.

CHƯƠNG 2

NHÂN VẬT VÀ KHÔNG GIAN NGHỆ THUẬT TRONG VĂN XUÔI LÊ VĂN THẢO

2.1. THẾ GIỚI NHÂN VẬT - CHÂN ẢNH CON NGƯỜI NAM BỘ QUA BƯỚC NGOẶT THỜI ĐẠI

2.1.1. Con người trong chiến tranh – sự song kết giữa bình thường và cao cả

Nhân vật trong những tác phẩm viết về chiến tranh của Lê Văn Thảo đều có phẩm chất của một người anh hùng mặc dù họ được nhà văn tái hiện ở mức độ đậm nhạt khác nhau. Đó là kiểu người anh hùng - con đẻ của đất cày và sông nước. Ở các nhân vật này, cái anh hùng hòa lẫn với cái bình dị, sự cao cả hiện ra dưới vẻ thân thuộc, gần gũi, chất phác, tự nhiên.

Một trong những vẻ đẹp của con người trong chiến tranh ở văn xuôi Lê Văn Thảo đó chính là tình người, tình đồng chí, đồng đội, tình yêu... Trong những sáng tác của mình, nhà văn không viết về đề tài tình yêu. Nhưng thoáng, ở đâu đó, rất tự nhiên, ông cũng lồng vào truyện những tình cảm hết sức nhẹ nhàng, chân thành mà không dễ gì bày tỏ. Tác giả nhìn tình yêu thời chiến dưới một góc độ khác, rất ý nhị và có duyên. Đó chính là cái duyên ngầm mà những người đọc tinh tế nhìn thấy ở ông.

Bên cạnh vẻ đẹp hào hùng, cao cả, sáng ngời nhân cách Việt Nam, Lê Văn Thảo còn đưa vào rất nhiều chi tiết đời thường, chân thực và có khi trong một khoảnh khắc nào đó, ngay trong một con người, nó đối lập hoàn toàn với ý chí, sự quyết tâm ban đầu. Nhưng chung quy lại, đó cũng là điều hết sức bình thường vì đây mới thực sự là con người đúng nghĩa. Lí giải như vậy, nên chúng ta hiểu lí do vì sao Vinh (*Con đường xuyên rừng*) là anh bộ đội dũng cảm, mưu

trí, hy sinh bản thân để cứu cả đoàn người nhưng cũng có lúc dao động, yếu mềm. Lê Văn Thảo đã dám nói thẳng, nói thật vì theo nhà văn những phút giây yếu lòng của người chiến sĩ không phải lúc nào cũng chỉ như biểu hiện của hèn nhát mà còn là dấu hiệu của cái đẹp.

Con người trong chiến tranh ở mỗi tác phẩm của Lê Văn Thảo luôn có sự đan cài, song kết giữa bình thường và cao cả, sự vĩ đại được làm hình thành từ những điều bình dị, đời thường. Chính cách nhìn này làm cho người lính hiện lên chân thật nhất trong bối cảnh chiến tranh được cố ý làm mờ đi bằng những nét khái quát hóa.

2.1.2. Con người thời bình – vẻ đẹp của những phận đời “dưới đáy”

Hầu hết tác phẩm của Lê Văn Thảo đều gắn bó, gần gũi với những người bình thường, người nghèo khổ, dân dã, những người có thân phận hẩm hiu, bất hạnh. Bằng sự trải nghiệm, bằng tài năng và tâm huyết, nhà văn đã tái hiện lớp người *dưới đáy* sống dật trong mỗi trang văn.

Trong mối liên hệ với tự nhiên, Lê Văn Thảo luôn cho rằng đất là tình yêu sâu nặng nhất của con người. Tập quán, nếp sinh hoạt ở một nước nông nghiệp lâu đời dường như đã ăn sâu trong tiềm thức của người dân. Tư tưởng sở hữu đất cùng với những nét tâm lý rất đặc trưng của người nông dân Nam Bộ được nhà văn phát hiện trong những chi tiết khá thú vị như cảm giác thèm mùi đất, nỗi khát khao được che chở, bảo vệ đất...

Lê Văn Thảo đánh thức lòng tin yêu cuộc sống khi phát hiện những con người lầm lũi và thanh cao. Một trong những biểu hiện sáng ngời cho cái thiện ấy chính là hình ảnh người dân thật thà, chất phác, lương thiện.

Những mảnh đời bất hạnh, đáng thương đi vào tác phẩm của Lê Văn Thảo thật dung dị, nhẹ nhàng. Mỗi trang văn, ông đều muốn hướng tới vẻ đẹp sâu thẳm nơi tâm hồn của mỗi con người lao động chất phác, giản dị, đầy nghị lực.

Đến với văn xuôi của Lê Văn Thảo, người đọc như được bước vào một thế giới của tình thương yêu vô điều kiện, lòng tốt ở khắp mọi nơi, mọi lúc, đến đâu cũng bắt gặp những tâm hồn nhân hậu, nghĩa tình, cao đẹp. Qua thế giới nhân vật đa dạng, thuộc nhiều thế hệ, thông điệp quan trọng nhất mà nhà văn gửi đến bạn đọc chính là tình yêu thương và niềm tin tuyệt đối vào bản chất tốt đẹp, sâu xa trong mỗi con người. Đọc Lê Văn Thảo, độc giả sẽ nhận thấy rằng, con người cần phải sống cao thượng, có trái tim rộng mở, biết ước mơ, và không ngừng vươn tới tương lai tươi đẹp.

2.2. KHÔNG GIAN NGHỆ THUẬT ĐẠM SẮC THÁI NAM BỘ

2.2.1. Không gian chiến trường

Đối với Lê Văn Thảo, viết về chiến tranh là để nhắc lại quá khứ, suy nghĩ, chiêm nghiệm về quá khứ. Cũng cố đạo đức, lẽ phải và niềm tin vào cuộc sống cũng là những điều mà nhà văn trăn trở khi dựng lên mảnh đất và con người Nam Bộ trong những năm kháng chiến chống Mỹ.

Con đường là hình thức không gian chủ đạo trong văn xuôi Lê Văn Thảo khi viết về chiến tranh. Đó là con đường “mò mẫm” trong đêm của nhân vật xưng “tôi” trong đêm tối về trạm giao liên M (*Đêm Tháp Mười*), là con đường hành quân đầy gian nguy, đôi lúc mất phương hướng của đoàn người (*Con đường xuyên rừng*), hay con đường gian khó nhiều khi không dấu vết của Mai Hương trong hành trình đi tìm sự thật và công lí (*Một ngày và một đời*), cũng như con đường của Châu đến với cách mạng (*Trận chiến đấu trong rừng mù*

u) hay bước chân của người đàn ông hằng đêm đưa chiến sĩ qua sông (*Chuyện bên bờ sông Vàm Cỏ*)...

Bên cạnh không gian con đường, cánh rừng cũng là một không gian xuất hiện nhiều trong văn xuôi Lê Văn Thảo. Cảnh thiên nhiên của vùng Tây Nam Bộ vào mùa mưa ngập như những cánh đồng nước với rừng mắm, rừng đước, rừng tràm; còn ở Đông Nam Bộ lại là những cánh rừng mù u, rừng cao su... tràn đầy sức sống.

Qua mảng không gian chiến trường, Lê Văn Thảo đã cho thấy bộ mặt trần trụi của chiến tranh và số phận khốc liệt của con người trong hiện thực. Mỗi trang viết đều nặng trĩu những khắc khoải thương tâm về cuộc đời, thân phận người lính nhưng vẫn ánh lên niềm tin vào tấm lòng của những người đang lâm vào tình thế khắc nghiệt của cuộc chiến. Tất cả điều ấy đã góp phần hoàn thiện vẻ đẹp của quân và dân miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ.

2.2.2. Không gian sông nước

Lê Văn Thảo đã tạo dựng cho mình một thế giới riêng, đặc quán chất miệt vườn Nam Bộ. Hình ảnh sông nước, rừng đước, rừng mắm trải dài bạt ngàn... trở đi trở lại trong nhiều tác phẩm Lê Văn Thảo. Ở đó, người dân Nam Bộ trong những ngày đầu đi mở đất đước tái hiện vô cùng chân thực và sống động với một thiên nhiên hoang sơ, dữ dội và hoành tráng.

Vùng đất Nam Bộ còn hiện lên trong văn xuôi Lê Văn Thảo với những không gian sinh hoạt văn hóa rất đặc trưng. Đó là không gian của chợ nổi trên sông, của những món ăn mang hương vị quê nhà,...

Có thể xem ông là người đã mang hương sắc phương Nam đến với mọi người, đem cái “mênh mông của sông Cửu Long “hội ngộ” với dòng Đà Giang của vùng Tây Bắc, kéo những rừng đước

bạt ngàn của phương Nam “hợp thể” với những rừng xà nu ở Tây Nguyên, cùng nhau gọi nắng gió của đất trời, hòa hương trầm của U Minh vào muôn rừng hương sắc của Cúc Phương”.

2.2.3. Không gian làng quê

Không gian làng quê nghèo trở đi trở lại trong nhiều tác phẩm của Lê Văn Thảo với những *số phận lặng lẽ*. Ông cho rằng: “quần chúng lao động không chỉ là cội nguồn của sức mạnh, của sức chịu đựng, hy sinh, mà còn là gốc rễ của đạo đức, của lẽ phải và lòng bao dung, nhân ái”. Cho nên nhà văn dành tình cảm đặc biệt cho những con người bất hạnh, những mảnh đời cơ cực, những mệnh kiếp long đong...

Ngoài khó khăn, khắc nghiệt, khổ nghèo, hình ảnh làng quê trong văn xuôi Lê Văn Thảo còn được tái hiện qua mảng không gian của những mộng mơ, những khát vọng trước cuộc sống tẻ nhạt, lặng thầm – một nhịp đời buồn, đều đặn, như *giọt nước nhỏ đều từ mái tranh*. Đó là ngôi làng của Năm Tính trong *Lên núi thả mây*.

Đôi lúc không gian làng quê còn có ý nghĩa như một khoảng lặng của tâm hồn, là nơi neo đậu, là chốn tựa nương khi con người vùng vẫy trong dòng chảy vội vã của cuộc sống. Không gian này là mảnh đất màu mỡ để tác giả “chăm sóc”, “vun trồng” cho cái thiện tái sinh. Lớp không gian làng quê cho thấy nguồn gốc con người lương thiện, nhân bản như trong *Hai ông cháu và con người chủ xưa*, *Đi thăm chồng*, *Ông già biển*, *Hai người cha...* giữ và khẳng định, chứng minh người nghèo khổ vẫn có thể sống mà không đánh mất nhân phẩm.

2.2.4. Không gian đô thị trong con lốc chuyển mình

Ở không gian đô thị, người đọc thấy được cái nhìn toàn diện của nhà văn về cuộc đời, con người. Xã hội ngày càng phát triển,

đồng tiền sẽ làm nhiều người dễ dàng quên đi tất cả, dám làm tất cả vì quyền lực và danh vọng. Trái lại, nó sẽ càng ngời sáng nhân cách của những con người có phẩm chất tốt đẹp.

Lê Văn Thảo phác họa một bức tranh toàn cảnh về hiện thực đời sống quay cuồng trong vòng xoáy của thời buổi kinh tế thị trường.

Con người bị cuốn theo đồng tiền, vô trách nhiệm, thản nhiên trước quá khứ một cách đáng sợ. Điều này được nhà văn áp ú và khéo léo chuyển tải thành công qua tiểu thuyết *Một ngày và một đời*.

Không gian đô thị đã mở ra những chiều kích mới cho hành trình đi tìm sự thật, cho những chiêm nghiệm sâu sắc về quá khứ và hiện tại. Điều đó là minh chứng sinh động rằng văn học đương đại vận hành không phải theo ý đồ chủ quan của người viết mà tuân thủ quy luật nghiệt ngã của cuộc sống đời thường vốn luôn tồn tại muôn mặt sáng - tối, bình thường - bất thường, tốt - xấu, trắng - đen, ...

Một điều có thể nhận thấy là dấu viết về loại người nào, sống trong hoàn cảnh nào, trang văn của Lê Văn Thảo vẫn lấp lánh niềm tin. Các nhân vật trong tác phẩm của ông dù có quay cuồng điên đảo theo cơ chế thị trường, vẫn tồn tại những con người nghĩa tình với tình cảm chân thành như gia đình cô bé bán vé số (*Xuýt chó cắn*), Năm Tuấn (*Cây bonsai lùn kiêu hãnh*), Tám Thạnh (*Cây cầu*), Tiên (*Một vụ đụng xe*), người chạy xe thò (*Hai cuốc xe ôm*), người đạp xích lô (*Anh chàng xích lô lãng tử*), ...

Tiểu kết

Tiếp cận thế giới nhân vật cũng như không gian nghệ thuật trong văn xuôi Lê Văn Thảo giúp chúng ta hiểu hơn về những nét đẹp tiềm ẩn của cuộc sống và con người phương Nam trải qua những biến chuyển của thời đại, lịch sử. Qua mỗi tác phẩm, nhà văn đã

“dành trọn tình cảm trân trọng yêu thương người dân Nam Bộ. Ông coi họ như một phần máu thịt của mình”. Số đông nhân vật thường là những con người bé nhỏ, bị hắt hủi, gặp nhiều bất hạnh ở đời. Đề tài nhà văn hay khai thác bao giờ cũng là “cái tâm, cái thiện ẩn náu phía trong mỗi con người không may”. Đặc biệt, bằng sự am hiểu sâu sắc bản chất của người dân yêu nước, tác giả đã dựng nên chân dung những người vừa bình thường, giản dị nhưng có vẻ đẹp, tầm vóc phi thường của con người thời đại chống Mĩ cứu nước. Dù là người lính trong chiến tranh hay người nông dân trong cuộc sống thường nhật, dù được tác giả tái hiện qua những bối cảnh không gian khác nhau nhưng ở họ vẫn luôn hiện diện ý chí, nghị lực, niềm tin, vẫn chan chứa tình người, tình đời giữa bộn bề cuộc sống.

CHƯƠNG 3

CỐT TRUYỆN VÀ NGÔN TỪ TRONG VĂN XUÔI LÊ VĂN THẢO

3.1. CỐT TRUYỆN

3.1.1 Cốt truyện kì ảo hoá

Trước hết, cốt truyện kì ảo trong văn xuôi Lê Văn Thảo không chỉ có ý nghĩa là một bút pháp, một phương tiện mà có vai trò to lớn trong quá trình dẫn dắt câu chuyện.

Cái kì ảo đặt người đọc vào thế lưỡng lự, hoang mang, bất người đọc phải “động não” để định hướng tâm thế tiếp nhận. Bằng cách kể chậm rãi mà tinh táo, Lê Văn Thảo đã dẫn người đọc đến gần với chiếc hang thần, rải trên đường là những điều kì bí. Cái khéo léo là tác giả đã tạo ra một *tâm lí tiếp nhận kì ảo*.

Trong cốt truyện loại này, mỗi yếu tố kỳ ảo là một đơn vị ngữ nghĩa tạo ra phản ứng đặc trưng của nhân vật. Câu chuyện về anh

Tám chân voi, người bắt rắn đưa người đọc vào thế giới đầy hấp dẫn, ma lực. Cốt truyện kì ảo thực sự góp phần nâng cao vai trò của thế giới tâm linh, đời sống tâm linh. Với dạng thức cốt truyện này, cách nhìn cuộc sống ở chiều sâu tâm linh đã giúp tác giả miêu tả chính xác hơn, sâu sắc và phong phú hơn những vấn đề rất thực của cuộc đời.

Tìm hiểu văn xuôi có yếu tố kì ảo của Lê Văn Thảo trong sự đối sánh với một số tác giả đương đại khác ta sẽ thấy một cái nhìn mới mẻ và một góc tiếp cận khác lạ về hiện thực, từ đó khám phá một cách sâu sắc thế giới tinh thần trừu tượng khó nắm bắt của con người, để từ đó “thấu” con người ở phần nhân tính, nhân văn thâm sâu và vĩnh hằng.

3.1.2 Cốt truyện nhật hoá

Cái nhật, cái vô vị là những khái niệm quan trọng trong mỹ học Trung Hoa, nó được xem như “một phẩm chất thuộc trung tâm, thuộc cơ bản”. Cái nhật không chỉ là một ý niệm mỹ học mà còn được vận dụng trong nhiều lĩnh vực khác nhau.

Nhà phê bình Huỳnh Như Phương đã nhận xét: “Khoảng hơn mười năm nay, một xu hướng khác của văn xuôi Lê Văn Thảo là khai thác cái nhật của đời sống và tái hiện nó với sức ám ảnh như một hiện tượng thẩm mỹ. Cái nhật trở thành cảm hứng và đối tượng của nghệ thuật”. Thường là những chuyện “không có gì”. Người đọc có thể dễ dàng nhận thấy những dạng thức cốt truyện này qua: *Hai cuộc xe ôm, Một vụ đụng xe, Chuyện đời con Mốc, Nửa đường, Anh chàng xích lô lãng tử, Chiếc xe đạp, Có áo hồng, cô áo tím, Lên núi thả mây...*

Cốt truyện nhật hóa trong truyện ngắn và tiểu thuyết của Lê Văn Thảo thực sự là một hình thức nghệ thuật để nhà văn chuyển tải những ý nghĩa trong cuộc đời. Khai thác các ý niệm dưới cốt truyện nhật có thể nói

là một thể mạnh độc đáo của nhà văn và có lẽ, đây cũng là một trong những điều khiến người đọc nhớ đến ông nhiều nhất.

3.1.3. Cốt truyện tâm lí

Đầu thế kỷ XX, sự thay đổi quan niệm nghệ thuật về con người kéo theo sự chuyển biến về cốt truyện. Kiểu cốt truyện theo dòng thời gian tuyến tính không còn phù hợp để bộc lộ con người với chiều sâu tâm lí phức tạp, đa chiều. Các sự kiện, tình tiết không còn quan trọng nữa mà mở ra chiều sâu của tư tưởng, của thế giới nội tâm. Nhân vật cứ lang thang, “nhẩn nha” như vô tình để khai mở những vỉa tầng sâu xa nhất trong tâm hồn con người.

Với Lê Văn Thảo, cốt truyện tâm lí xuất hiện nhiều trong truyện ngắn và tiểu thuyết của ông. Người đọc nhận thấy những dòng hồi ức, những kỉ niệm, tâm trạng như chảy tràn trên mỗi trang viết. Kiểu cốt truyện tâm lí được nhà văn sử dụng để khắc họa chân thật những tình cảm của con người đối với quá khứ, hiện tại và tương lai. Ở lãnh địa này, tác giả có điều kiện thuận lợi để đi vào những góc ngách tế vi của đời sống nội tâm con người, có thể nhìn vào cõi vô thức thẳm sâu trong tâm khảm mình.

Với cốt truyện tâm lí, Lê Văn Thảo rất thuận lợi trong việc khắc họa tính cách của nhân vật, “vắt kiệt” nội tâm con người. Dùng cách này, trong nhiều tác phẩm, nhà văn không những mở rộng được nội dung phản ánh mà còn làm tăng chiều sâu của nội dung tư tưởng. Đồng thời, việc lựa chọn cách kể chuyện ở ngôi thứ nhất giúp nhà văn đi sâu vào nội tâm nhân vật để thể hiện những ẩn ức trong tâm hồn con người, dù là mơ hồ nhất.

3.1.4. Cốt truyện lắp ghép

Cốt truyện lắp ghép là kiểu cốt truyện được tạo nên từ hệ thống các mảng, các sự kiện độc lập, tồn tại bên nhau. Nhiều truyện

ngắn và tiểu thuyết của Lê Văn Thảo cũng sử dụng cốt truyện này để thể hiện một cách nhìn trước cuộc sống ngổn ngang, bề bộn, đa chiều, con người với thế giới nội tâm phong phú, phức tạp. Thông qua kiểu cốt truyện này, nhà văn đã thể hiện một quan niệm mới về hiện thực không toàn vẹn, rời rạc, một cuộc sống đang tan rã dần không dễ tìm mối tương giao.

Cốt truyện lắp ghép trong văn xuôi Lê Văn Thảo thường được thể hiện dưới hình thức tập hợp các mảng sự kiện vụn vặt của đời sống để tạo nên một bức tranh hoàn chỉnh. Điều đó được thể hiện thành công nhất trong tiểu thuyết *Một ngày và một đời*.

Qua cốt truyện lắp ghép, nhà văn còn muốn kích thích khả năng tiếp nhận tích cực, chủ động, sáng tạo của độc giả. Thế mạnh của hình thức này nằm ở sự tự do không trói buộc của giới hạn hiện thực mà tác giả muốn hướng tới.

3.2. NGÔN TỪ NGHỆ THUẬT

3.2.1. Ngôn ngữ giàu tính địa phương

Là người được sinh ra và lớn lên, gắn bó cả cuộc đời với vùng đất cực Nam của Tổ quốc, ngôn ngữ văn xuôi Lê Văn Thảo mang hơi thở Nam Bộ rất rõ rệt.

Đến với mỗi tác phẩm của Lê Văn Thảo, người đọc lại có dịp “du lịch” đến các địa danh cụ thể của vùng đồng bằng sông nước, để hiểu thêm về mảnh đất và con người xứ này.

Phương ngữ mỗi miền đều có cách phát âm riêng được bộc lộ rõ trong giao tiếp. Lê Văn Thảo đã ghi lại đúng cách nói năng của nhân vật để thể hiện nét riêng, độc đáo của họ. Mặc dù không nhiều, nhưng qua lời đối thoại của nhân vật, người đọc thấy được cách phát âm với những biến thể sinh động của người dân Nam Bộ.

Lê Văn Thảo sinh ra trong một gia đình trí thức ở Sài Gòn nhưng chiến tranh khiến ông lang bạt khắp nơi. Ông chủ trương *bản sắc nằm trong cốt cách con người*. Vì vậy, tiến hành khảo sát, tìm hiểu vốn từ địa phương trong văn xuôi Lê Văn Thảo là một việc làm thiết thực. Nó không chỉ giúp cho ta hiểu hơn tư tưởng, nội dung của tác phẩm mà còn có khả năng khai mở những tầng ngầm giá trị mà văn bản tác phẩm dung chứa.

3.2.2. Ngôn ngữ đậm chất khẩu ngữ

Khẩu ngữ là ngôn ngữ tồn tại chủ yếu ở dạng nói, dùng để trao đổi tâm tư, tình cảm trong sinh hoạt hàng ngày. Dạng thức thông thường của khẩu ngữ là đối thoại. Cách phát ngôn ngắn, thiên về sắc thái cảm xúc, đơn giản về cấu trúc, có nhiều biến thể phát âm được xem là những đặc điểm nổi bật của khẩu ngữ. Việc vận dụng khẩu ngữ trong tác phẩm văn học đã tạo nên nét riêng, độc đáo của mỗi nhà văn.

Ngôn ngữ truyện ngắn và tiểu thuyết Lê Văn Thảo đậm chất khẩu ngữ. Nó làm nên diện mạo riêng, có tác dụng cá tính hóa nhân vật.

Có thể nhận thấy tác dụng của khẩu ngữ là nêu bật được sự kiện, hình tượng, con người tạo ra những sắc thái riêng biệt, độc đáo trong tác phẩm. Điều này được nhà văn khéo léo chuyển tải thông qua ngôn ngữ đối thoại của nhân vật, thể hiện sự khác biệt của mỗi tính cách. Đó là tính phóng khoáng trong từng nhân vật, lối suy nghĩ nhiều khi giản đơn nhưng hành động tiềm thức được gieo trên từng mảnh đất lạ lẫm của xứ sở dọc ngang sông nước.

Khẩu ngữ không chỉ xuất hiện trong lời đối thoại giữa các nhân vật mà còn được nhà văn dùng khi miêu tả hay thuật truyện. Chính ngôn ngữ hàng ngày của quần chúng đã được nhà văn “nghệ thuật hóa” làm nên sự dung dị và lôi cuốn cho mỗi tác phẩm.

3.2.3. Ngôn ngữ đậm chất triết lí

Triết lí là lí luận triết học, thể hiện quan niệm chung của con người về những vấn đề nhân sinh và xã hội. Đây chính là một phương diện cần có để làm giàu nhận thức, liên tưởng, suy tưởng và cả sự trải nghiệm của con người trước cuộc sống muôn màu muôn vẻ.

Ngôn ngữ đậm chất triết lí trong truyện ngắn và tiểu thuyết Lê Văn Thảo được thể hiện trong lời nhân vật, đôi khi có trong ngôn ngữ kể chuyện của tác giả. Với mảng hồi ức về chiến tranh hay cuộc đời của những số phận bất hạnh trước cuộc sống lấm láp bộn bề, bằng cái nhìn sâu sắc, nhẹ nhàng nhưng không kém phần thâm thúy, nhà văn đã khéo léo chuyển tải những quan niệm của mình về cuộc đời, về nhân sinh, thể sự.

Với ngôn ngữ đậm chất triết lí, nhà văn đã gói gắm những chiêm nghiệm sâu sắc, minh triết về cuộc đời con người. Điều này chỉ có được khi một người đã đi gần trọn đời mình, nhìn lại và vượt qua mọi danh vọng, ảo tưởng, để thấu đạt tới những giá trị đích thực, giản dị và bền vững trong cuộc sống.

3.2.4. Ngôn ngữ giàu chất thơ

Chất thơ có thể hiểu là tính chất trữ tình được tạo nên từ sự hoà quyện giữa vẻ đẹp của cảm xúc, của tâm trạng con người thông qua một hình thức nhất định để khơi gợi những *runگ động thẩm mĩ* và *tình cảm nhân văn*.

Đọc văn xuôi Lê Văn Thảo, độc giả dễ dàng cảm nhận được chất thơ bàng bạc trong mỗi tác phẩm dù được thể hiện ở mức độ đậm nhạt khác nhau. Trước hết, chất thơ trong truyện ngắn và tiểu thuyết nhà văn toát lên qua không gian, đó có thể là một làng quê nghèo khó, một vùng sông nước, có khi hiển hiện ngay trong khói lửa của cuộc chiến.

Không chỉ bằng từ ngữ, nhịp điệu cũng là một trong những phương thức để Lê Văn Thảo thể hiện chất thơ qua mỗi trang viết. Một giọng văn nhẹ nhàng, chậm rãi, uyển chuyển mà không kém phần tinh tế đã tạo nên hiệu quả thẩm mỹ đặc biệt trong văn xuôi ông. Bên cạnh đó, nó còn được thể hiện qua những chi tiết thật tinh và sâu thể giới của những cảm xúc, cảm giác và tình cảm vừa mơ hồ, vừa da diết của con người.

Điều đáng nói nhất là chất thơ trong mỗi tác phẩm Lê Văn Thảo được tỏa ra từ những gì gần gũi, bình thường, giản dị, ở chiều sâu của thế giới nội tâm, những trạng thái, xúc cảm tinh tế, đẹp đẽ của con người trước cuộc đời. Tất cả đem lại cho văn mạch trong văn xuôi nhà văn này một hơi thở ấm áp, đôn hậu chan chứa tình người, tình đời, khiến người đọc có được niềm phúc như đón nhận một cái gì *nhẹ nhõm, thơm lành và mát dịu*.

Tiểu kết

Không quá chú trọng những kỹ thuật viết truyện hiện đại như phần lớn các cây bút thành danh sau 1986, cũng không quá dụng công trong việc đẽo gọt, làm dáng câu chữ, sự bình dị, tự nhiên, đôi khi nghiêng về truyền thống trong cốt truyện và ngôn từ nghệ thuật khiến truyện ngắn và tiểu thuyết của Lê Văn Thảo có sức gợi, sức hút theo kiểu “mưa dầm thấm lâu”. Bằng lối kể dung dị, người viết đã đánh thức những rung động rất nhẹ nhưng cũng rất đậm sâu ở người đọc, mở ra chiều sâu của cái đẹp ẩn giấu sau những điều ngỡ bình thường, đơn giản. Mỗi câu chuyện là một bài ca ngọt ngào về tình yêu con người và cuộc sống, để lại ấn tượng sâu đậm trong kí ức bạn đọc có dịp tiếp xúc với tác phẩm của ông ngay từ lần đầu tiên. Vì thế, không quá lời khi Hoài Anh nhận định Lê Văn Thảo là “người nói thơ bằng văn xuôi Nam Bộ”.

KẾT LUẬN

1.1. Lê Văn Thảo là nhà văn Nam Bộ. Con đường văn chương và những cống hiến của ông đã khẳng định sức sáng tạo bền bỉ, lặng thầm trên “hành trình đến với cuộc đời”. Ấn tượng sâu đậm nhất, đối với tác giả, là những năm tháng lẩn lộn trong gian nan, khổ cực. Từ nhà văn của “những cảnh đời nhà binh” đến “nhà văn của những cảnh đời tu”, Lê Văn Thảo luôn chăm chú đi tìm những cái đẹp nhỏ nhoi, lẩn khuất, bị bỏ quên, hoặc ở trong những góc hẻo của cuộc đời, hay bị vùi trong bùn đất của sự nghèo khổ. “Sống thật và viết thật”, giấu bớt mình đi, dành khoảng trống cho người đọc là những phương châm mà người viết áp ủ và tâm niệm trong suốt quãng đời cầm bút. Quê hương, xứ sở luôn là nguồn mạch bất tận để tác giả nghĩ suy, trăn trở và đây cũng là nguồn mạch sáng tạo văn chương. Những cảm hứng về cuộc sống, con người phương Nam được người viết thể hiện sinh động bằng những phương thức nghệ thuật phù hợp với đặc trưng, ưu thế thể loại. Mỗi tác phẩm tựa một bài thơ nhẹ nhàng, chứa đựng nhiều ý nghĩa, giàu chất văn hóa, mang những rung cảm sâu sắc của tâm hồn con người đối với cuộc đời, để lại dấu ấn nhất định lòng bạn đọc. Ông là một trong số những tác giả góp phần đưa văn chương Nam Bộ đến gần hơn với bạn đọc cả nước.

1.2. Truyện ngắn và tiểu thuyết Lê Văn Thảo luôn đầy ắp tình người. Viết về chiến tranh, về người chiến sĩ, về sức mạnh của nhân dân trong kháng chiến, tác giả không phải người đầu tiên; nhưng tái hiện cuộc chiến từ góc nhìn nhân cách con người đời thường, còn rất mới mẻ so với văn học trước 1975, thì văn xuôi Việt Nam đương đại ghi nhận tâm sức khơi tạo, đóng góp không nhỏ của cây bút này. Hầu hết các tác phẩm viết về chiến tranh của ông đều được tái hiện thông qua những kỉ niệm, hồi ức. Đó là thế giới của cái cao cả, cái đẹp xuất

phát từ những điều giản dị vượt lên trên sự tàn phá, huỷ diệt của bom đạn chiến tranh. Nhà văn viết như một sự tri ân đối với những người đã khuất, đã gởi lại một phần xương máu nơi chiến trường và cũng là để giải thoát cho những căn rứt của bản thân đối với đồng đội đang chịu nhiều đắng cay trong cuộc sống thời bình. Qua mỗi tác phẩm, Lê Văn Thảo đưa người đọc đi vào những bí mật và bí ẩn của miền Tây Nam Bộ màu mỡ nhưng không kém phần gai góc. Dập dờn trên mỗi trang viết là hành trình của người con đất Việt tìm về với những vùng đất đã ghi dấu ấn trong cuộc đấu tranh giữ nước. Đó cũng là hành trình trở về với cội nguồn lịch sử, văn hóa mà nhà văn đã phát hiện ra sự hòa quyện giữa đất và người, tạo nên hồn cốt của quê hương, xứ sở.

Ở không gian chiến trường, hình ảnh người lính hiện lên với vẻ đẹp bình thường và cao cả thì với không gian sông nước, không gian làng quê khổ nghèo, độc giả được gặp gỡ những người dân lao động giàu tình nghĩa, giàu ý chí, nghị lực, sống chân thành, chất phác và rất đỗi thật thà. Những người nông dân miệt vườn là một thế giới của “vẻ đẹp giản dị trong tâm hồn, tính cách hào phóng, cả đời không thềm lụy bất cứ điều gì, vui buồn lộ cả ra ngoài...”. Dẫu môi trường nghệ thuật thay đổi nhưng có một điều bất biến dễ nhận thấy là nhân vật của ông hầu hết đều cơ hàn, thua thiệt nhưng vẫn kiên trì gìn giữ cái thiện, sự thủy chung. Họ không ngừng đối đầu với cái ác, càng bị đọa đày họ càng đẹp đẽ, càng vô vọng họ càng vững chãi, càng bị cay nghiệt họ càng bao dung. Bằng sự trân quý con người, tác giả đã thi vị hóa vẻ đẹp của những phận đời nhỏ bé, vô danh nhưng vẫn hiển hiện âm thầm, bền bỉ như để góp phần thanh lọc, cứu chuộc đời sống vốn nhiều bất trắc. Không cần những tuyên ngôn, những lời nhấn mạnh hay khẳng định, mỗi tác phẩm nhẹ nhàng ngấm

vào lòng bạn đọc với biết bao nỗi niềm về mỗi số phận, cuộc đời, đánh thức trong ta lòng tin yêu cuộc sống, con người.

1.3. Cách xây dựng cốt truyện và tổ chức ngôn từ cũng là những phương diện quan trọng làm nên phong cách văn xuôi Lê Văn Thảo. Với cốt truyện tâm lí, cốt truyện lắp ghép, đôi lúc có pha chút hài hước, kì ảo hay chỉ là những truyện “không có gì” kết hợp với vốn ngôn ngữ Nam Bộ phong phú, giàu cá tính, nhà văn đã rất thành công khi xây dựng nhân vật tự bộc lộ, lặng lẽ, cô độc, ít lời, chứa đựng đời sống nội tâm vi tế. Tiểu thuyết của Lê Văn Thảo cũng như truyện ngắn, “không cốt làm văn, mà chỉ cốt nói được tính cách con người, tâm trạng con người, hồn cốt của người dân Nam Bộ”. Với văn phong giản dị, chân thực, có sao nói vậy nên ngôn ngữ văn xuôi của ông hết sức tự nhiên, bình dân, dễ hiểu, không “làm dáng”, không “uốn éo” ngôn từ. Tác giả không cầu kì, trau chuốt từng câu chữ, dòng văn mà viết theo dòng cảm xúc đang tuôn chảy. Với cách kể chậm, đều đều, mạch văn thông thả, ít hùng hồn, vội vã, câu văn mộc mạc, chân tình, đôi khi nhà văn quyến luyến người đọc một cách tự nhiên nhờ nguồn cảm hứng dạt dào trong tâm hồn kết đọng bằng chính những trải nghiệm từ những năm tháng nhọc nhằn mà sôi động của đời ông.

1.4. Ngoài thế giới nhân vật, không gian nghệ thuật gắn với việc tổ chức cốt truyện và hệ thống ngôn từ, còn nhiều phương diện khác cũng góp phần quan trọng làm nên thế giới nghệ thuật văn xuôi Lê Văn Thảo, định vị phong cách của nhà văn như: giọng điệu, điểm nhìn, thời gian nghệ thuật,... Tuy nhiên, đây là những vấn đề nằm ngoài giới hạn, khuôn khổ của luận văn và tham vọng của người viết. Hy vọng, trong tương lai, chúng tôi sẽ có dịp trở lại với những điều còn bỏ ngỏ này.